

Số: 01/2024/QĐST-DS

Ba Chẽ, ngày 25 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST - DS ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: ông Trình Xuân T; sinh năm 1963 và bà Lý Kim P (tên gọi khác: Lý Thị P); sinh năm 1968; cùng địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: anh Trình A T1; sinh năm 1985; địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản ủy quyền lập ngày 08/11/2022).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn (ông Trình Xuân T): ông Trần Quý C; sinh năm: 1981 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Bị đơn: ông Bàn Xuân P1; sinh năm: 1970 và bà Bàn Thị X; cùng địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn (ông Bàn Xuân P1): bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1955 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất:

- Ông Bàn Xuân P1 và bà Bàn Thị X phải trả lại toàn bộ quyền sử dụng đất

diện tích 21.510 m² (hai mươi một nghìn năm trăm mười mét vuông), thuộc thửa đất số 639, tại: tiểu khu 139, khoảnh 5, thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, được giới hạn bởi các điểm (9-10), (10-11), (11-12), (12-13), (13-14), (14-15), (15-A), (A-B), (B-C), (C-D), (D-9) cho ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P. Toàn bộ vị trí, diện tích, tọa độ, ranh giới thửa đất theo Sơ đồ khảo sát hiện trạng sử dụng đất do Công ty Cổ phần đo đạc bản đồ và kiến trúc quy hoạch Việt Nam lập ngày 26/7/2023 kèm theo Quyết định này và đây là bộ phận không tách rời của Quyết định này.

- Ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P được quyền sở hữu toàn bộ số cây Keo trên diện tích đất 21.510 m² nêu trên theo Biểu tổng hợp số liệu điều tra về cây lập ngày 26/7/2023 của Hội đồng xem xét, thẩm định tại chỗ kèm theo Quyết định này và đây là bộ phận không tách rời của Quyết định này.

- Ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P phải trả cho ông Bàn Xuân P1 và bà Bàn Thị X tổng số tiền (giá trị cây Keo trên diện tích đất 21.510 m² nêu trên) là 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi năm triệu đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Bàn Xuân P1 và bà Bàn Thị X cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền (không trả hoặc trả không đầy đủ) cho ông Bàn Xuân P1 và bà Bàn Thị X thì ông T và bà P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.525.000 đồng (ba triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.557.500 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013034 ngày 27/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh. Ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P còn phải nộp 967.500 đồng (chín trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P tự nguyện chịu toàn bộ: chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 13.100.000 đồng (mười ba triệu một trăm nghìn đồng) và chi phí định giá tài sản là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng). Toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản ông Trình Xuân T và bà Lý Kim P đã nộp và đã được thực hiện, thanh, quyết toán xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quyền